TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ	*Đak Đoa, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Anh Mai Quốc Tr, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn 3, xã Tân B, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 3, xã Tân B, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Quốc Tr, sinh năm 1987 và chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung:

- Về nuôi con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh Mai Quốc Tr và chị Nguyễn Thị B có 02 con chung là Mai Nguyễn Hoàng Khanh – sinh ngày 29/3/2012 và Mai Nguyễn Đan Quỳnh – sinh ngày 13/10/2020. Sau khi ly hôn anh Tr và chị B thỏa thuận việc nuôi con và phù hợp với nguyện vọng của con Mai Nguyễn Hoàng Khanh đã trên 07 tuổi, cụ thể như sau: Giao cho anh Mai Quốc Tr được nuôi 01 con chung là Mai Nguyễn Hoàng Khanh – sinh ngày 29/3/2012 và chị Nguyễn Thị B được nuôi 01 con là Mai Nguyễn Đan Quỳnh – sinh ngày 13/10/2020 cho đến khi con đã thành

niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Quốc Tr và chị Nguyễn Thị B thỏa thuận là anh Tr và chị B không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:

Anh Mai Quốc Tr và chị Nguyễn Thị B không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí:

Án phí hòa giải thành về ly hôn là 150.000 đồng, anh Mai Quốc Tr và chị Nguyễn Thị B mỗi người phải chịu 75.000 đồng, do anh Tr tự nguyện chịu thay án phí nêu trên cho chị B nên anh Tr có nghĩa vụ chịu án phí tổng cộng là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh B đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010548 ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Anh Tr còn nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- THADS huyện Đak Đoa;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân B, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (Số 03, quyển số 01, ngày 08/02/2012);
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Đoàn Xuân Hòa